



HƯƠNG THỦY

Thụy ngهن đầu nhìn Nhân đang bước những bước dài trên cát về phía nàng. Anh mặc chiếc quần ngắn màu xanh, quàng ngang vai chiếc khăn tắm, cặp mắt hấp háy vì ánh nắng .

Bãi biển buổi trưa vắng ngắt. Mọi người đã đổ về bên kia rừng dương. Thụy

nhắm mắt nằm im cho đến khi một bàn tay đặt trên vai nàng: “Em, đi ăn trưa chứ!”

Nàng quay người nắm lấy tay Nhân. Bàn tay rắn chắc, bàn tay mạnh mẽ đã đem lại cho nàng niềm tin yêu trong tháng ngày qua.

Và hai người ngồi đối diện nhau trong một quán vắng.

Thụy nhìn người đàn ông 34 tuổi trước mặt mình. Đôi khi nàng tự hỏi tại sao mình lại yêu anh ấy mãi liệt đến thế. Một người mà mình đã bỏ cả lời khuyên của ba, tiếng khóc của mẹ, bỏ cả giảng đường với kỳ thi cận kề để ra đây, vùng địa đầu giới tuyến gian khổ nhưng có một bãi biển tuyệt vời và một cái tên vô cùng dễ thương: Mỹ Thủy.

Một tuần qua, nàng đã quen thuộc với cuộc sống của anh. Căn hầm ngầm chất đầy bao cát trong căn cứ Camp Evans. Buổi sáng, tiếng départ của những khẩu pháo 155 ly, “ Vua chiến trường”, những chiếc GMC gầm rú, tiếng tạch tè của chiếc máy PRC 25 và những giấc ngủ ngắn vội vã...

Sau những cái hôn nồng nàn, những vòng tay siết chặt, hai người đều có những phút yên lặng suy tư... Đôi khi nàng không che giấu ước mong có một kết quả tình yêu giữa anh và mình.

Tránh né ánh mắt van xin của Thụy, Nhân thường với tay lên bàn uống nốt ly whisky sec và châm điếu Pallmall. Mùi thuốc thơm tỏa ra nồng nàn.

Hai người quen nhau thật tình cờ trên chuyến bay từ Huế lên Đà Lạt, khi Thụy về nghỉ hè và Nhân đi học lớp Chỉ huy tham mưu cao cấp. Đáng đáp nhỏ con nhưng mạnh mẽ, đầy nam tính của anh trong bộ quân phục Thủy quân lục chiến đã cuốn hút Thụy khi xách giúp nàng chiếc valise đi băng băng trên phi trường Liên Khương. Thật ngẫu nhiên Thụy nhận ra đây chính là người sỹ quan mà cô đã khoác vòng hoa trong cuộc diễu binh mừng chiến thắng Lam Sơn 719 Hạ Lào vào

tháng 4 trước tại Phú Văn Lâu, có cả sự hiện diện của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Ánh mắt trầm ám ấy đã nheo mắt cười khi thấy cô lúng túng, vết sẹo nhỏ chéo ngang trên trán. Một sự gặp gỡ như có bàn tay định mệnh... Và anh đã tự nguyện làm hướng dẫn viên cho cô vào những ngày nghỉ cuối tuần ít ỏi của mình trong khóa học.

Hai người đã có một ngày lang thang bên hồ Than Thở. Nhân chỉ cho Thụy thấy Trường Mệ của anh với cái cổng Nam Quan ốp gạch đỏ, phía trên là hai cánh màu trắng như xòe ra và dòng chữ: Tự Thắng ĐỂ Chỉ Huy bên dưới. Nhân đưa Thụy đến nơi anh đã thực tập vượt sông bằng poncho và xém chết đuối vì làn nước lạnh cóng -mãi cho đến bây giờ anh vẫn chưa biết bơi-; những lá cây có thể ăn được trong khi học môn mưu sinh thoát hiểm; chỉ cho Thụy thấy đình Lâm Viên mù sương năm nào đại đội anh đánh dấu chinh phục bằng trái pháo khói màu tím trên bầu trời Đà Lạt. Anh còn cười cười bảo giá như hồi ấy anh cao hơn một tấc và to thêm một tí thì biết đâu sẽ được giương cung trên Vũ Đình Trường Lê Lợi trong ngày mãn khóa.

Cũng là lần đầu tiên Thụy hít thở được mùi trinh nguyên của phố đêm cao nguyên. Sương xuống giăng mắc núi đồi. Từ rạp Ngọc Lan đi ra, Thụy còn ngỡ ngẩn với mỗi tình của hai diễn viên tài hoa Alain Delon và Romy Schneider trong phim *Christine* thì Nhân đã kéo nàng xuyên qua con đường nhỏ đến với những gánh hàng rong trước mặt khách sạn Thủy Tiên. Những lát lap xưởng mỏng, màu hồng đặt trên đĩa xôi nhỏ nóng bỏng. Một ly sữa đậu nành bốc khói. Không thú vị nào hơn.

Cũng có khi chỉ là hai ổ mì baguette Vĩnh Chấn, hai người đi xuống mé hồ Xuân Hương để qua vườn hoa Bích Câu ngắm

những cây Mimosa lá phơn phớt bạc với chùm hoa vàng nhỏ li ti... Và Thụy đã ngã vào tay anh như một điều tất nhiên, mặc kệ anh chàng hôn phu có gương mặt bụi sũa, cặp kính trắng 7 diop mà gia đình đã chọn lựa cho nàng.

Nhân nhìn Thụy đầy thương xót. Lẽ ra với sắc đẹp ấy, tuổi trẻ ấy nàng có thể có một tình yêu xuôi chèo mát mái, một cuộc sống an nhàn nơi thành phố. Nhưng không, nàng yêu mình, một người lính ở sư đoàn có biệt danh “Crazy Buffalo” với một tương lai bấp bênh không biết sống chết ra sao trong cuộc chiến khốc liệt này. Trong cuộc đời lính tráng của mình, hơn mười năm Nhân đã theo quân đi khắp mọi miền đất nước từ Long Xuyên về Kiến Phong qua Chương Thiện ở miền Nam cho đến vùng Tam Quan, Bồng Sơn nắng gió, qua tận thung lũng Tchépone Hạ Lào, nơi cận kề cái chết, chứng tích là những vết sẹo trên người và giờ đây là vùng địa đầu giới tuyến Thừa Thiên- Quảng Trị... Nhiều cô gái đã đi qua đời Nhân. Từ mỗi tình đầu vụng dại cho đến vài cuộc tình chóng vánh sau những cuộc hành quân, kể cả người đã tưởng chừng ba sinh hương lửa nhưng chỉ có Thụy là người anh trân quý nhất. Nàng như một đóa hồng trắng tinh khiết tỏa xuống đời anh những giọt mật thơm ngát và anh không muốn phá vỡ sự thanh cao ấy. Nhân không quên được sau ngày tái chiếm Cổ thành Đinh Công Tráng Quảng Trị, trở về Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn đóng tạm bợ bên cầu Mỹ Chánh trong bộ rần ri nhuốm đầy bùn đất và mùi thuốc súng, anh đã ngờ người ra khi thấy Thụy đứng cạnh đồng bao cát ngổn ngang đón anh với những giọt nước mắt mừng tủi.

Với Thụy, Nhân không hề giấu chuyện mình đã từng có một cuộc hôn nhân không hạnh phúc, một thứ lửa rom mau tàn lụi từ cả hai phía. Từ ngày ấy, anh đã tưởng con tim mình

chai cứng. Niềm vui của anh là nụ cười của đồng đội, là những chiến thắng làm cho quân thù kinh hồn bạt vía, là những ly rượu sau cuộc hành quân. Nhưng khi gặp Thụy, anh tìm thấy nơi cô sự đồng điệu của tâm hồn. Thụy như đọc được những suy nghĩ của anh. Thậm chí có khi hai người cùng bật ra một từ, một cảm xúc giống nhau. Nhân coi Thụy như hồng nhan tri kỷ. Anh đã kể cho Thụy nghe về mối tình đầu của mình năm lớp đệ tam trường Chu Văn An; chuyện anh thất tình đi lang thang ở Thảo Cầm Viên một đêm khuya khoắt; về khóa học 4 năm đầu tiên của trường Võ Bị, khóa học chạy từ cơ sở cũ qua trường mới, khóa học các chàng trai được đặt biệt danh là “Cùi”; chuyện anh phải chạy quanh thao trường mười vòng vừa chạy vừa la “Đời có gì vui đâu mà cười!”. Thậm chí cũng không ngần ngại chuyện anh trở thành đàn ông tại căn nhà trên con dốc Đà Lạt vào một chiều thứ bảy cuối năm.

Thụy nhỏ cọng tóc bạc trên đầu Nhân. Chỉ mới ba tháng thôi mà anh đã già đi nhiều quá! Khuôn mặt đã xuất hiện nếp nhăn, mái tóc có nhiều sợi sắp đổi màu. Anh đã quá vất vả vì những cuộc họp lúc nửa đêm, những cuộc hành quân đột xuất... Minh không thể làm anh khổ thêm.

Thụy nhớ lại ánh mắt thất vọng của cha Le Fas, cái ngheo đầu và hai cánh tay dang rộng “Giê Su Ma. Lạy Chúa tôi” khi nàng tự thú: “Thưa cha. Con đã phạm điều răn...”. Nàng đã có hàng giờ quỳ gối ở ngôi giáo đường nhỏ trong khu nội trú Jeanne D’Arc. Thậm chí, đã có lúc nàng muốn bỏ đi thật xa để quên, để khỏi ray rứt.

Nhưng chỉ cần một lời nhắn từ người tài xế, một mẫu giấy nhỏ “Anh vừa về hậu cứ” là nàng đã bươn bả vượt hàng trăm cây số để đến với anh, để gục đầu vào vai anh hít thở

mùi mồ hôi quen thuộc, một thứ mùi trần mạc, một “*chất gây nghiện của lính*” như anh thường đùa. Chiến trận không làm mất sự khôi hài lém lỉnh của Nhân. Khai chai Rémy Martell của ông Tướng Tư lệnh Sư đoàn tặng, anh nhìn vào mắt Thụy ngâm nga câu thơ cổ một cách ý nhị và thông minh “*Tửu bất túy Nhân, Nhân tự túy. Sắc bất mê Nhân, Nhân tự mê*”. Hai người từng đứng ở căn cứ Nancy, nhìn dòng sông Ô Lâu và tiếc cho một dòng sông đẹp đã bạc màu vì bom đạn. Dọc theo bờ sông là những ngôi làng cổ hiền lành như Hội Kỳ, Phước Tích, Lương Điền, Câu Nhi... với những căn nhà rường trâm mạc mang dấu ấn thời gian nép sau lũy tre xanh. Thụy đã mơ về ngày tàn cuộc chiến, hai người sẽ có một căn nhà nhỏ bên dòng sông và những đứa con của tình yêu. Tôi qua đứng trên restaurant Hương Giang nhìn xuống dòng sông Hương, nàng rùng mình khi thấy hai hồ bơi phía sau khách sạn như mang hình dáng của những giọt nước mắt. Nhân cười và an ủi nàng hãy tưởng tượng đó là hai con mắt của mỹ nhân...

Ngày mai nàng trở về thành phố và sáng sáng lại chăm chú theo dõi bản tin chiến sự hàng ngày; chiều chiều từ khung cửa sổ đêm có bao nhiêu chuyến máy bay tải thương đổ xuống Tổng y viện Duy Tân để lo lắng, để nhớ thương. Và sẽ bịt hai tai để khỏi phải nghe những lời oán thán của mẹ. Thành phố nhỏ nên lòng người cũng hẹp hòi. Tình yêu không công khai chỉ làm những đợt sóng ngầm thêm thập phần nguy hiểm.

Ngày mai nàng trở về thành phố và để lại một nửa trái tim nơi đây, vùng đất khô cằn sỏi đá đã đi vào lịch sử với dư âm “*Mùa hè đỏ lửa*”. Có thể nàng còn để sót một cái gì đấy. Những sợi tóc dài, một chiếc khăn tay hay thậm chí một ống son môi dùng dở...

Ngày mai nàng trở về thành phố để ngâm ngùi cho cuộc tình mong manh như tơ trời của mình...

Nhân nhìn Thụy và nói bằng một giọng đấng chất: “ Anh muốn em ở lại đến tuần sau.”

Thụy òa khóc, lắc đầu và lắc đầu...

Thụy về Việt Nam lần đầu tiên kể từ sau Tháng Tư đen. Nghi ngơi ở Saigon hai ngày, bà mua vé máy bay ra Đà Nẵng. Người thiếu phụ tìm đến Non Nước, nơi đã xảy ra trận pháo kinh hoàng dội xuống Tiểu đoàn 2 và 6 của Lữ Đoàn Thủy quân lục chiến. Thụy đi chân trần trên cát, nước biển mát lạnh dưới gan bàn chân. Đã 30 năm xác thân của anh hòa vào lòng đất mẹ. Anh nằm xuống nơi đâu trên bờ biển này vào một ngày cuối tháng Ba năm Bảy Lăm?

Người đàn bà thả những cành hoa hồng xuống biển. Sóng xô đẩy những bông hoa dập dờn trên mặt nước. Màu hoa đỏ thắm trên đại dương xanh. Hãy ngủ ngon anh yêu, người tình đầu tiên người yêu cuối cùng của em. Cảm ơn anh đã cho em sống những tháng ngày đẹp nhất của một đời người.

Những làn sóng reo lên khúc ca bi tráng trong bóng chiều mênh mông.

Hương Thủy



Quê Tôi

Quê tôi nắng sớm chiều mưa
Đêm mơ chốn cũ cho vừa nhớ thương
Thu giang nước chảy đôi đường
Trường giang lối nhịp ngậm ngùi chia đôi
Kỳ-Lam bên lở bên bồi
Cẩm Châu sao nữ phụ lời Cẩm An
Dù cho đá nát vàng tan
Hội An vẫn quyết kiên gan đợi chờ
Người đi thực hiện giấc mơ
Nghiêng vai gách vác cõi bờ Việt-Nam
Tôi mơ về lại Bàn-An
Nhìn di tích cũ tháp Chàm còn ghi
Vinh Trinh đập đổ rù rì
Vân-Ly bến vắng người đi lâu rồi!
Mười năm có một người thôi
Mơ trăng núi Quắp nắng đồi Cà-Tang
Về trông nước đổ Thạch Bàn
Nhớ xưa ai đợi dò ngang Kim-Bồng
Tôi mơ sông Cửu sông Hồng
Sông Tiền, sông Hậu một lòng thương nhau
Ai về Cầu-Mống, Cầu Lâu
La Qua, Vĩnh Điện, Chùa Cầu Hội An
Nhấn con chim quốc gọi đàn
Người đi nhớ lá cờ vàng mang theo

NGÂN ANH

Tặng Đồng Hương Quảng-Nam.

THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU





TỔNG HỘI CỰU SVSQ TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Ban Chấp Hành Tổng Đoàn

P.O. Box 692230, Houston, TX 77269, USA
Phone: 832-630-1785 – Email: ttndh2016@gmail.com



TÂM THƯ

Kính thưa đại gia đình Võ Bị,

Đầu thư chúng con, TĐ TTNDH, xin kính chúc đại gia đình Võ Bị được dồi dào sức khỏe, an vui.

TĐ TTNDH chúng con xin được trình bày với đại gia đình Võ Bị các điểm như sau:

- Chúc mừng Tân THP Đặc Trách TTNDH.
- Cảm ơn Cựu THP Đặc Trách TTNDH
- Giới Thiệu BCH TĐ TTNDH 2016 - 2018
- Phương hướng hoạt động của TĐ TTNDH
- Mong ước được sự hỗ trợ của đại gia đình Võ Bị

1/ Chào Mừng Tân THP Đặc Trách TTNDH - Cảm ơn Cựu THP Đặc Trách TTNDH

TĐ TTNDH chúng con xin được kính gửi lời chào đến chú Đỗ Trọng Đạt K29, Tân THP Đặc Trách TTNDH, nhiệm kỳ 2016-2018.

TĐ TTNDH chúng con mong rằng dưới sự dìu dắt của chú, TTNDH của chúng con sẽ ngày càng đoàn kết, gắn bó và đông đảo hơn để có thể thực hiện được mỹ mãn những mục tiêu đã được đề ra trong nhiệm kỳ này.

TĐ TTNDH chúng con cũng kính gửi lời cảm ơn đến chú Lê Viết Đắc K 22, Cựu THP Đặc Trách TTNDH, nhiệm kỳ 2014-2016. Chú đã làm hồi sinh hoạt động của TĐ TTNDH

với điểm son là sự thành công của Đại Hội Kết Thân 2016 của TTNDH.

2/ TD TTNDH xin được giới thiệu đến đại gia đình Võ Bị BCH TD TTNDH nhiệm kỳ 2016-2018:

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| - Huỳnh Thủy Tammy | K19/2 : TĐT TD TTNDH |
| - Đỗ Nguyễn Nhật Khai | K20/2 : TĐP Nội Vụ |
| - Cao Xuân Thanh Ngọc | K14/2 : TĐP Ngoại Vụ |
| - Nguyễn Hồ Diễm Anh | K17/2 : Tổng Thư Ký |
| - Nguyễn Đăng Khoa | K26/2 : TB Truyền Thông |
| - Nguyễn Hoàng Dũng | K21/2 : TB Văn Nghệ |
| - Nguyễn Trương Kim Huyền | K10/2 : Thủ Quỹ |
| - Đoàn Ngọc Liêm | K4/2 : Cố Vấn |
| - Nguyễn Huy Long | K23/2 : Cố Vấn |

3/ Phương hướng hoạt động của TD TTNDH nhiệm kỳ 2016 - 2018

- Tiếp tục phát triển TTNDH qua việc thành lập các đoàn địa phương và thu nhận thành viên mới.
- Tái lập học bổng cho hậu duệ Võ Bị tại Việt Nam.
- Học hỏi, duy trì, gìn giữ những truyền thống cao đẹp đáng tự hào và lý tưởng quốc gia dân tộc của Cha, Chú, Bác Võ Bị.
- Tham gia, đóng góp vào các sinh hoạt của cộng đồng người Việt tại địa phương, những hoạt động đấu tranh vì Tự Do - Dân Chủ - Nhân Quyền cho Việt Nam.

4/ Mong ước được sự hỗ trợ của đại gia đình Võ Bị

TD TTNDH xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ về mọi mặt của đại gia đình Võ Bị trong những tháng ngày vừa qua và nhất là trong Đại Hội Kết Thân TTNDH 2016.

TTNDH kết thân được như ngày hôm nay đều dựa trên tình tự Võ Bị của Cha, Chú, Bác của mình. Tổng Hội Võ Bị có

vững mạnh thì Tổng đoàn TTNDH của chúng con mới có thể thăng hoa.

TĐ TTNDH chúng con rất mong tiếp tục nhận được những sự hỗ trợ, khích lệ từ Đại gia đình Võ Bị. Với kim chỉ nam "Tự Thắng Để Dấn Thân", TTNDH chúng con sẽ cố gắng hoàn tất những dự tính cho các hoạt động của đoàn trong nhiệm kỳ 2016 - 2018.

Chúng con, TTNDH, lúc nào cũng tự hào và hãnh diện vì mình là con cháu của Võ Bị và sẽ quyết không làm hổ danh là hậu duệ của các Cựu SVSQ/TVBQGVN.

TĐ TTNDH kính chúc Đại gia đình Võ Bị được mọi điều tốt lành.

Ngày 22 tháng 8, năm 2016

Kính,

TĐT TĐ TTNDH



Huỳnh Thủy Tammy K19/2

Những chữ viết tắt:

BCH : Ban Chấp Hành

TĐ : Tổng Đoàn

TĐT : Tổng Đoàn Trưởng

TĐP : Tổng Đoàn Phó

TTNDH: Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

THP : Tổng Hội Phó

Tường Trình Đại Hội Kết Thân TTNDH 2016

Ngày 25 và 26 tháng 06 năm 2016 tại thành phố Westminster, California.

Nhân Đại Hội Võ Bị XX được tổ chức tại Nam CA, Tổng Đoàn TTNDH nhận được sự khích lệ từ BCH Tổng Hội Võ Bị và đa số các anh chị em đoàn viên trong TTNDH, nên đã mạnh dạn đứng ra tổ chức ngày Đại Hội Kết Thân TTNDH toàn cầu 2016.

Mục đích của Đại Hội:

1. Kết nối tình thân giữa các hậu duệ Võ Bị khắp nơi trên thế giới.
2. Tìm hiểu về trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.
3. Nung nấu lòng tự hào hãnh diện trong con cháu của CSVSQ/TVBQGVN

Đại Hội đã chào đón các anh chị em từ khắp bốn phương về họp mặt. Có những thành viên từ các đoàn TTNDH tham dự như sau: Bắc CA, Nam CA, Dallas, Connecticut, Florida, Pennsylvania và Houston.



“Từ muôn phương xa về đây trong ánh nắng mới...”

Tối Thứ Sáu: Đại diện đoàn đã đến tham dự Lễ Truy Điệu Truyền Thống Trường VBQGVN cùng quý chú bác CSVSQ và các cô bác PNLV tại tượng đài chiến sĩ Việt Mỹ trong khuôn viên Sid Goldstein Freedom Park tại thành phố

Westminster. Chúng tôi bồi hồi thương nhớ đến các anh hùng QLVNCH xuất thân từ trường VBQGVN đã vị quốc vong thân. Và không sao nên được sự xúc động khi được hiểu thêm về ý nghĩa thiêng liêng của Đêm Truy Diệu Truyền Thống này.



Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ

Toán Quốc Quân Kỳ của Cựu SVSQ/TVBQGVN



Thứ Bảy: Chúng tôi cùng tham dự lễ chào cờ Khai Mạc Đại Hội Võ Bị 20 và buổi họp Đại Hội Khoáng Đại để báo cáo những hoạt động của Tổng Đoàn trong hai năm 2014-2016, và dùng cơm trưa với đại gia đình Võ Bị.



TTNDH Tham dự buổi chào cờ Khai Mạc Đại Hội Võ Bị 20

Đúng 13:00, Đại Hội Kết Thân TTNDH 2016 chính thức khai mạc với sự hiện diện thật đông của quý CSVSQ/TVBQGVN, quý PNLV, quý anh chị em TTNDH và thân hữu, cùng vị khách mời danh dự và cũng là diễn giả cho Đại Hội là anh Tạ Đức Trí, Thị Trưởng Thành Phố Westminster, cùng vợ là chị Đỗ Quế Anh K.13/2.



Sau phần chào mừng quan khách là phần nêu rõ ba mục đích chính của Đại Hội qua sự điều hợp nhịp

nhàng và lưu loát của Đoàn Trưởng Đoàn PA, Đỗ Nguyễn Nhật Khai K.20/2, và Thư Ký Đại Hội Kết Thân, Nguyễn Hồ Diễm Anh K.17/2, là phần tuyên bố khai mạc của Trưởng Ban Tổ Chức, Cao Xuân Thanh Ngọc Christina K.14/2, kể đến là phần phát biểu rất sâu sắc và cảm động của anh Tạ Đức Trí, Thị Trưởng Thành Phố Westminster, California về sự hy sinh của các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong đó có các sĩ quan xuất thân từ TVBQGVN. Và anh cũng khen ngợi sự dấn thân của hậu duệ Võ Bị



Cao Xuân Thanh Ngọc K.14/2, Trưởng BTC, Thị Trưởng T.P Westminster, anh Tạ Đức Trí, với vợ Đỗ Quế Anh K.13/2.

Tiếp theo chương trình của ngày Thứ Bảy, là phần chơi trò chơi tập thể ngoài trời do CSVSQ Lại Đức Hùng K.24, Đạc Trách TTNDH Bắc CA, và Thắng Nguyễn K.10/2 đảm trách. Anh chị em thế hệ hai và ba đã có những trận cười nghiêng ngả, sau đó là phần trình diễn võ thuật Aikido -võ đường do chú CSVSQ Lê Việt Đắc K.22, THP/BCH/TH, đặc trách TTNDH, điều hành từ Bắc CA.



Anh chị em và các cháu thuộc thế hệ 3 của Võ Bị trong đoàn võ thuật đã trình diễn nhiều màn thật đẹp mắt.

Sau những giờ phút sinh hoạt ngoài trời với nhau, chúng tôi cùng có buổi bàn thảo và trò chuyện ngắn với cựu Trung Tá Nguyễn Cao Nguyên Ross K.5/2.

Vào 19:00, anh em chúng tôi cùng vài chú bác CSVSQ/TVBQGVN và quý phu nhân, đã tề tựu dưới chân tượng đài Chiến Sĩ Việt Mỹ để cùng nhau thắp lên ngọn nến để ghi ơn sự hy sinh của các chiến sĩ VNCH và các CSVSQ/TVBGVN đã vị quốc vong thân trong cuộc chiến chống Cộng Sản xâm lăng để bảo vệ tự do dân tộc của Việt Nam. Chúng tôi không khỏi cảm động khi chuyển cho nhau ngọn lửa, tượng trưng cho truyền thống của Võ Bị hào hùng truyền đến các thế hệ hậu duệ tiếp nối. Buổi thắp nến và rước đuốc được chuẩn bị khá công phu của các thành viên Đoàn Bắc CA.

Sau phần nghi lễ chào cờ, một phút mặc niệm và phát biểu của Cao Xuân Thanh Ngọc Christina K.14/2, chúng tôi đã cùng nhau hát lên những bản nhạc đấu tranh, cùng nhau chia sẻ những kỷ niệm đẹp và oai hùng về người lính Việt Nam Cộng Hòa, đặc biệt là về người Cha của mình, và những suy

tư về hiện tình của đất nước VN dưới sự kềm kẹp thô bạo của chế độ CS.



Dưới chân Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ Chủ Nhật

Ngày thứ hai của Đại Hội, là chương trình Đố Vui Đố Học - Tìm Hiểu Về Trường VBQGVN, với sự chuẩn bị công phu và chu đáo của Đỗ Nguyễn Nhật Khai, K.20/2 và Nguyễn Hồ Diễm Anh K.17/2 và hai vị giám khảo là CSVSQ Lại Đức Hùng K.24 và CSVSQ Nguyễn Sanh K.28, chúng tôi được biết và học hỏi thêm rất nhiều điều thú vị về lịch sử của TVBQGVN. Chúng tôi vô cùng tự hào là hậu duệ Võ Bị. HÃNH DIỆN LÀ MỘT “CÙI CON”



Hai đội “Tự Thắng” với “Dấn Thân” chụp hình cùng hai vị Giám Khảo



**Triển Lãm Trường VBQGVN
(hình ảnh từ: CSVSQ Nguyễn Nho K.19)**

Sau phần đồ vui để học là Bầu Cử BCHTĐ nhiệm kỳ 2016-2018. Không khí rất sôi nổi với năm anh chị em được đề cử. (1) Liêm Đoàn K.4/2, (2) Christina Cao K.14/2, (3) Nguyễn Tiến Dũng K.17/2, (4) Đỗ Nguyễn Nhật Khai K.20/2 và (5) Tammy Huỳnh K.19/2. Có bốn trong năm anh chị (1,2,3 và 4) được đề cử đã từ chối vì công việc làm và gia đình, nên đại đa số đã bỏ phiếu bầu tín nhiệm Tammy Huỳnh.



**Năm đề cử
viên và
Hội Đồng
Giám Sát**

**(Hình ảnh
từ Cựu
SVSQ
Nguyễn
Tài Ảnh
K20)**



**Hình ảnh
từ Nguyễn
Thiều Minh
(Cựu SVSQ
Nguyễn Văn
Tạo, K26)**

Một trong những điểm đặc biệt của chương trình là buổi Tri Ân rất cảm động đến với quý CSVSQ đã và đang đặc trách TĐ/TTNDH và các đoàn địa phương như CSVSQ Lê Viết Đắc K.22, CSVSQ Lại Đình Đán K.18, CSVSQ Lại Đức Hùng K.24, CSVSQ Nguyễn Tài Ánh K.20, CSVSQ Đỗ Đức Chiến K.20, CSVSQ Hoàng Tôn Long K.31, và chúng con cũng không quên tri ân đến CSVSQ Nguyễn Hồng Miên K.19, Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội Võ Bị 20, người đã cùng BTC giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong việc tổ chức Đại Hội Kết Thân. Từ việc lo mướn phòng sinh hoạt, đến lo lắng cho chúng con từng buổi ăn sáng, ăn trưa và thức uống cho các thành viên tham dự trong hai ngày Đại Hội. Chúng con xin cảm ơn và ghi nhớ.

**Trưởng
BTC, Cao
Xuân Thanh
Ngọc K.14/2,
với Đoàn
Trưởng Bắc
CA, Trang
Cao K.16/2
đang trao
quà lưu
niệm đến
quý CSVSQ/TVBQGVN.**



Sau khi Đại Hội kết thúc vào lúc 15:00, chúng tôi đã cùng nhau hội tụ tại Hyatt Hotel để tham dự Đêm Dạ Tiệc Bế Mạc Đại Hội Võ Bị XX. Nơi đây, chúng tôi rất vui mừng và xúc động khi gặp được rất đông quý chú bác và gia đình Võ Bị cùng khắp nơi đã về tham dự Dạ Tiệc. Chúng tôi được thưởng thức một chương trình văn nghệ rất đa dạng và phong phú với những ca khúc đấu tranh thật oai hùng. Chúng tôi cũng rất hãnh diện khi được trình bày hai ca khúc “Vẫn Còn Đây Các Con Của Mẹ” và “Chàng Trai Tự Thắng” trong Đêm Dạ Tiệc.



TTNDH chụp hình lưu niệm cùng CSVSQ Nguyễn Văn Bông K.13 tác giả “Chàng Trai Tự Thắng”

Hợp ca “Vẫn Còn Đây Các Con Của Mẹ” và “Chàng Trai Tự Thắng”





TTNDH cùng Ban Hợp Ca Võ Bị Nam CA trong nhạc phẩm “Hát Cho Sài Gòn Quật Khởi”

Nhân đây, chúng con xin chân thành cảm ơn Trưởng Ban Văn Nghệ đại Hội Võ Bị 20, CSVSQ Trần Tiến San K.19, đã tạo điều kiện cho chúng con được đóng góp vào chương trình. Và chúng con cũng xin cảm ơn quý cơ quan truyền hình CSVSQ Đỗ Văn Hạnh K.18, bác Thu Nga K.18/2, phóng viên SBTNTV, và CSVSQ Lại Đình Đán K.18 đã bỏ thời gian làm những buổi phóng sự thật hay và sống động.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn đến quý anh chị em TTNDH và thân hữu đã dành thời gian quý báu về tham dự Đại Hội Kết Thân vừa qua. Sự hiện diện của anh chị em là niềm khích lệ lớn lao cho Tổng Đoàn cũng như Ban Tổ Chức. Và xin tha thứ nếu chúng tôi có những điều chi sơ sót trong lúc tổ chức. Và xin trân trọng cảm ơn đến các anh chị em trong Ban Tổ Chức, những người đã hy sinh rất nhiều thời gian và công sức để lo cho chương trình. Đặc biệt, xin tri ân quý Hội Võ Bị và quý CSVSQ TVBQGVN khắp nơi đã yểm trợ tài chánh cũng như tinh thần bằng cách khuyến khích các con cháu sinh trưởng tại Hoa Kỳ đến tham dự. Nhờ đó mà Đại Hội đã được thành công mỹ mãn. Xin chân thành cảm ơn tất cả!

Chủ Nhật sau Đêm Dạ Tiệc, chúng tôi chia tay nhau trong



niềm thương nhớ và quyến luyến, hẹn sớm ngày hội ngộ. Mong rằng trong hai ngày Đại Hội qua, anh chị em TTNDH có

được nhiều kỷ niệm quý giá và vẫn giữ mãi “Tình TỰ TTTNDH”.



“Gặp nhau đây rồi chia tay...”

Rất mong Tổng Đồn TTNDH vẫn tiếp tục nhận được sự yểm trợ và thương yêu từ Đại Gia Đình Võ Bị trong thời gian sắp tới! Mong sao Tổng Đồn TTNDH ngày càng phát triển và vững mạnh để hầu tiếp nối truyền thống hào hùng của Trường VBQGVN!

Kính chào Tự Thắng Để Dẫn Thân,
Huỳnh Ngọc Thủ Tammy K.19/2
Tổng Đồn Trưởng – TĐ/TTNDH

TUỔI
THƠ
CỦA
TÔI



NƠI MIỀN ĐẤT ĐỎ LONG KHÁNH

Cao Xuân Thanh Ngọc K14/2

Tôi sinh ra và lớn lên nơi miền đất đỏ Xuân Lộc – Long Khánh. Rất nhiều lần Mẹ đã kể cho chúng tôi biết lý do tại sao gia đình chúng tôi lại “trôi dạt” về vùng quê hẻo lánh này với rừng cao su ngút ngàn, với những rẫy cà phê và vườn cây ăn trái... Mẹ còn giải thích cho chúng tôi hiểu nghĩa câu nói mà chúng tôi thấy rất khó nhớ: “Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu”. Đại khái là sống trong gia đình phải theo cha, nghe lời cha mẹ, lập gia đình phải theo chồng. Bà ngoại nói: “Có chồng thì phải theo chồng, chồng đi hang rần, hang rông cũng phải theo!”. Thế là mẹ phải theo ba về “hang rần” Long Khánh vì lúc bấy giờ, ba đang đóng quân ở đó.

Mẹ về Long Khánh theo chồng bỏ lại Đà Lạt mù sương thơ mộng và ngôi trường tiểu học nho nhỏ, xinh xinh ở Đa Thiện với những học trò bé nhỏ dễ thương, má đỏ môi hồng, với những chiếc áo len đủ màu rất đẹp, lúc nào cũng chạy nhảy tung tăng bên cô giáo trẻ vào những giờ chơi. Mẹ đành chia xa với học trò, với trường, với lớp, với các bạn bè cùng dạy những tháng ngày đầu tiên, sau khi ra trường sư phạm.

Thị trấn Xuân Lộc với “nắng bụi, mưa mù”, đất đỏ, sinh lầy và chiến trận thì như gần sát đâu đây: Rừng Lá, Định Quán, đường bộ về Sài Gòn, đi Đà Lạt thỉnh thoảng lại bị nổ mìn, những chiếc xe đò bị lật đổ ngã nghiêng, gây thương vong

cho bao người dân vô tội. Rồi hằng đêm tiếng đạn pháo kích ì ầm. Mẹ bảo ba lúc nào cũng mặc quân phục để dễ vào ra doanh trại, và cứ thế, mẹ tôi luôn sống trong phập phồng lo sợ, hằng đêm chỉ biết cầu xin cho ba tôi được bình an.



Ba là sinh viên sĩ quan Đà Lạt nên rất gan dạ. Từ những mặt trận nảy lửa ở miền Trung, rồi miền Tây của vùng chiến thuật, và sau đó về Sư Đoàn 18 Xuân Lộc — địa danh nổi tiếng với cuộc chiến lầy lừng cuối cùng của Quân Lực Việt Nam

Cộng Hòa, trước giờ rã ngũ 1975.

Mẹ từ một cô nữ sinh Đồng Khánh khả ái, với mái tóc dài đen nhánh, yếu điệu với tà áo dài màu tím hoa sim, đã từng làm ngẩn ngơ những chàng trai phố cổ Hội An. Thế rồi, trong một lần đại đội thám báo của ba hành quân ngang qua nhà ngoại, người đại đội trưởng thám báo đó với vóc dáng của chàng trai Võ Bị oai hùng, với một chút phong sương của bụi đất miền xa còn vương trên áo trận đã làm “ai đó” động lòng. Mỗi khi đoàn xe nhà binh nào ngang nhà, người “thiếu nữ ấy” lại đưa mắt dõi trông theo với lời chúc cầu an lành cho người đang xông pha ngoài trận chiến. Chỉ ít lâu sau, ba đã trở thành thành viên của dòng họ “Trần Xuân” của gia đình mẹ.

Mẹ đâu có ngờ cuộc đời của mẹ thay đổi quá nhiều khi mẹ quyết định đi theo ba, trôi nổi theo những thăng trầm của đất nước, nhiều lúc tưởng như là quá sức chịu đựng của một người đàn bà yếu đuối. Tháng Sáu năm 1975, ba đi “tù cải tạo” từ Long Giao, Suối Máu, Yên Bái, Vĩnh Phú, Hà Nam Ninh, Hoàng Liên Sơn. Mẹ ở nhà với đàn con dại, chị Hai tôi mới 7 tuổi cùng 4 đứa em, tôi là út được 4 tháng tuổi.

Những ngày tháng ba đi tù, hình ảnh của mẹ lúc đó làm tôi chột nhớ tới bài thơ nổi tiếng của Trần Tế Xương mà tôi đã được học qua:

*Quanh năm buôn bán ở ven sông,
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,
Eo sèo mặt nước buổi đò đông
Một duyên hai nợ âu đành phận,
Năm nắng mười mưa dám quản công.*

Sau năm 1975, mẹ được tiếp tục làm giáo viên cho trường tiểu học tại Long Khánh, có lẽ nhờ vậy mà các chị em chúng tôi được học hành tử tế. Dù bận rộn trăm công nghìn việc hằng ngày, một mình lo cho đời sống gia đình, mẹ vẫn không quên kèm dạy cho chúng tôi học bài, làm bài. Mắt nước, gia đình tôi như mất tất cả. Người cha thân yêu vắng nhà 10 năm, hoàn cảnh đưa gia đình tôi vào chỗ bế tắc. Mẹ đã thu xếp mua được một căn nhà nhỏ bằng ván pháo binh xinh xắn làm chỗ trú ngụ cho mấy mẹ con, mẹ bỏ được mấy bộ bàn để mở lớp dạy thêm buổi sáng, vừa để chăm sóc cho lũ nhỏ chúng tôi, buổi chiều đến dạy ở trường công ngay thị trấn.

Mẹ con chúng tôi sống được tiện nghi ấm cúng trong căn nhà đó được vòn vẹn 6 tháng. Vào một ngày cuối tháng 3, mẹ đang đứng giảng bài ở lớp, bỗng một thanh niên hàng xóm hộc tốc chạy vào báo tin: “Nhà của cô giáo đang bị cháy lớn, người hàng xóm nấu cám heo, cháy bén qua, nhà ván bốt cháy nhanh quá, cửa khóa chặt, không thấy các con của cô đâu...”. Mẹ tôi sững người, hai chân như muốn quy xuống, chỉ một đoạn đường ngắn, mẹ chạy không muốn nổi, một cô giáo chở mẹ bằng xe đạp, chạy nhanh về đám cháy. Mẹ tôi như điên dại, vừa khóc vừa tuyệt vọng, gọi tên các con và cứ muốn nhảy vào ngọn lửa tàn nhẫn đó. Mọi người ôm giữ chặt mẹ lại, vừa lúc đó có một cậu bé học trò chạy đến báo: “Con cô giáo đang ở nhà em, tụi nó sợ quá rúc trốn dưới gầm bàn”. Nghe được, mẹ mừng quá, tưởng như vừa được sống lại, và chạy đến ngôi nhà gần đó đón chúng tôi. Chị Hai tôi bảo với mẹ nhà cháy nóng, con dắt các em và bông bé út chạy ra, thấy người ta chạy đến đông quá, con sợ mất đồ, nên khóa cửa lại. Trong nước mắt, mẹ xoa đầu chị và nhoén miệng cười.

Sau trận hỏa hoạn, mẹ con tôi hầu như trắng tay, ngay cả áo quần mừng mền, tiền bạc tất cả đều bị thiêu rụi, không biết rồi đây sẽ sống ở đâu và ra sao?

Về sau này, nghe mẹ kể lại, chiều hôm đó, cô Huệ Trường đã quyết định đưa mẹ con chúng tôi về trường ở tạm. Các cô giáo bận rộn tiếp khách đến thăm hỏi mẹ con tôi khi nghe tin hỏa hoạn. Một phụ huynh ở gần trường đem cho một chiếc chiếu mới trải ở văn phòng nhà trường, mẹ tôi ngồi bệt xuống đất ôm chúng tôi vào lòng như những bảo vật quý giá nhất của mẹ. Cứ thế, mẹ ngồi sưng ra không một giọt nước mắt.

Các thầy cô giáo của trường lăn xả xách nước cọ rửa một phòng học bỏ trống lâu nay, và kê ở góc phòng hai bục gỗ, trải chiếu làm chỗ ngủ cho chúng tôi. Các thầy cũng không quên kê 1 bàn học sinh kê cửa sổ và phía ngoài 1 bàn khác để chúng tôi có thể bước vào, bước ra cho tiện việc sinh hoạt hằng ngày. Các sư cô ở tịnh xá thì đem cho mừng mền, còn các phụ huynh học sinh và bạn bè người cho túi gạo, người chai nước mắm. Các cô giáo đã nhận nấu cho mẹ con tôi bữa cơm tối thật thơm tất. Tình người thật thấm thiết trong cơn hoạn nạn, thật xúc động biết bao, ân tình đó của bà con Long Khánh mẹ con tôi nhớ mãi.

Sau này mẹ bảo tối hôm đó nằm bên các con trên bục gỗ, mẹ mới hiểu được ý nghĩa của 4 chữ “màn trời chiếu đất” thật thấm thía mà trước kia tuy có đọc qua mà mẹ chưa hề quan tâm đến, và mẹ không bao giờ ngờ mình lại có thể rơi vào những cay đắng này.

Vào năm tôi được 2 tuổi, theo mẹ kể lại, tôi bị bệnh sốt xuất huyết nặng, bệnh viện Long Khánh bó tay vì ở đây không đủ thuốc men và phương tiện y khoa để trị liệu cơn bệnh hiểm nghèo vì bị muỗi chích đó. Bệnh viện đã khuyên mẹ tôi chuyển gấp về bệnh viện nhi đồng Sài Gòn. Thời đó, bệnh viện không có xe chuyên bệnh về Sài Gòn, thế là mẹ tôi để chị ở bệnh viện trông em, mẹ về nhà dắt mấy anh chị tôi gởi các nhà hàng xóm, thu xếp một xách nhỏ áo quần cho mẹ con, rồi bỗng tôi ra đón xe đò, lúc đó đã hơn 7 giờ tối, trời lại bắt đầu lất phất mưa...

Về Sài Gòn đã một đêm, một ngày, trình bày đầy đủ giấy tờ mà tôi vẫn chưa được nhập viện, mẹ vẫn trải chiếu nằm ngời lê la ở hành lang để chờ được gọi vào khám bệnh. Các bác sĩ và y tá thì bận rộn trong phòng cấp cứu, trẻ con và gia đình từ các tỉnh đổ về bệnh viện càng lúc càng đông, cha mẹ sốt ruột ôm con trong lòng, người mẹ nào cũng mắt mũi đỏ hoe, chỉ biết chườm đá, thoa chanh cho con, thỉnh thoảng lại nghe tiếng chân chạy nhanh vào phòng chăm sóc đặc biệt, tiếng người lớn khóc gọi y tá, bác sĩ âm ỉ: “Cô ơi, bác sĩ ơi, cứu con tôi...”. Mẹ tôi cuối cùng không còn bình tĩnh được nữa, cố đưa mắt tìm kiếm một người quen biết nào trong những bóng áo trắng đang bận rộn kia, nhưng chẳng có ai, mẹ tôi tuyệt vọng cố tìm một khuôn mặt hiền từ, thông cảm trong số các y tá và bác sĩ... Nhìn tôi mắt nhắm nghiền và đang nóng sốt cao độ, mẹ tôi nước mắt ràn rụa, ôm chặt tôi vào lòng, cầm chặt tờ hồ sơ bệnh lý đưa cao cho một vị bác sĩ vừa từ phòng săn sóc đặc biệt bước ra. Mẹ tôi tức tưởi ôm lấy chân vị bác sĩ không cho ông bước đi: “Bác sĩ ơi, xin ông cứu dùm con tôi!”. May quá, bác sĩ dừng lại, nhìn qua cháu, rồi nhìn vào tờ khai bệnh lý, đọc tên tôi: “Cao Xuân...”, bác sĩ hỏi mẹ, có bà con với ông Cao Xuân Vỹ không? Không ngượng ngùng, mẹ tôi đáp ngay: “Dạ là bác của cháu!” Thế là bác sĩ ra dấu mẹ tôi bồng tôi vào phòng khám đặc biệt. Sau những chẩn đoán của bác sĩ, mẹ tôi thấy được nét không ổn trên mặt vị bác sĩ, ông viết toa bảo mẹ tôi lên lầu 3, mua gấp 2 bịch máu, mẹ tôi với đôi chân run lập cập vì mất bình tĩnh, chạy lên mấy bực cấp cầu thang, mấy lần suýt té, vừa chạy đi, vừa cầu nguyện Đức Quán Thế Âm... Đem máu về, mẹ tôi thấy bác sĩ và 2 cô y tá đang đứng cạnh giường tôi, bên cạnh giường là một xe đẩy nhỏ có lót khăn trắng, sắp một số dao kéo, bác sĩ và các y tá đều đang đeo găng tay. Một y tá đón mẹ tôi ở cửa phòng bệnh, họ không cho mẹ vào phòng săn sóc đặc biệt, cô báo cho mẹ: “Mạch của cháu lặn hết rồi, bác sĩ đang tiểu phẫu để tìm cách chuyển nước biển và máu trên trán và dưới chân cho cháu...”. Mẹ tôi chột nắc lên khóc, vừa lo và thương tôi quá, mẹ tôi cảm thấy tủi thân, liền úp mặt vào hai bàn tay, gục đầu xuống lan can lầu bệnh

viện, đau đớn và cô đơn, mẹ tôi thầm gọi tên ba tôi trong nước mắt...

Những ngày kế tiếp, bác sĩ và y tá luôn lần lượt bên tôi viết toa và chích thuốc cho tôi. Mẹ tôi rồi rít cảm ơn bác sĩ và các cô y tá. Các cô y tá nhìn mẹ tôi dịu dàng và nói: “Chị yên tâm, bác sĩ có dặn tụi tôi phải lo cho cháu, vì là người nhà của bác sĩ!”. Sau này, mỗi lần nhắc lại chuyện trong lúc bối rối, vì bệnh tình nguy kịch của tôi, mẹ đã nói dối tôi là cháu của ông Cao Xuân Vỹ. Đến nay, chúng tôi vẫn mong có một dịp nào đó, được gặp ông và kể lại chuyện tôi đã được một vị bác sĩ cứu sống chỉ vì tôi may mắn có cái họ: “Cao Xuân...”



Trong suốt thời gian mẹ con chúng tôi sống trong căn nhà “ấm cúng”, là một lớp học của nhà trường, mẹ con chúng tôi vẫn thấy đó là một nơi chốn bình an, vì được các cô giáo và bạn bè thương mến. Mẹ tôi vừa dạy học vừa làm thêm những nghề tay trái, đan thêu và buôn bán để mong cho đàn con đại được ăn học đầy đủ. Mẹ đã mua những chiếc áo len cũ, về giặt lại cẩn thận, và tháo ra pha màu để đan

những chiếc áo và mũ vớ cho trẻ em. Mẹ đan thêu rất đẹp! Mẹ cũng còn buôn áo quần trẻ em lấy từ Sài Gòn. Đến mùa hè, mẹ thường dẫn chúng tôi đi gởi cho nhà di, nhà cậu, để cùng chị Hai và anh Ba đi Vĩnh Phú, Hà Nam Ninh để thăm ba.

Đến năm tôi lên chín tuổi, tôi được mẹ dắt lên Gia Rai thăm ba vừa được chuyển trại về. Lần đầu tiên được nhìn thấy ba, cảm giác có ba thật là kỳ diệu, tôi cứ nhớ hoài, sau chuyến thăm nuôi ba đó, tôi cảm thấy cái “mặc cảm” không có ba như các bạn không còn nữa, và mẹ con chúng tôi lại phần chần hơn khi hy vọng ngày đoàn tụ với ba không lâu nữa.

Sau 10 năm ba ở tù đầy, sau nhiều bệnh hoạn “thập tử nhất sinh”, nhưng nhờ có ý chí kiên cường, và nhất là những an ủi, và tình thương về gia đình, ba tôi đã gấn gượng cho đến

ngày ra trại, đoàn tụ với gia đình tại Long Khánh. Nhờ sự giúp đỡ của bạn bè, ba được họ cho mượn đất để trồng trọt, và dạy thêm để giúp mẹ tôi tìm kế sinh nhai. Gia đình tôi, bữa cơm tối đã vang lên tiếng cười của chúng tôi rộn rã mỗi ngày. Tới mùa bẻ bắp, ba đã dẫn cả nhà đi Cẩm Mỹ để thu hoạch, vất vả suốt 2 ngày, nhưng khi nhìn nét mặt hớn hở của mẹ, một chút tự hào trên khuôn mặt của ba là chúng tôi quá vui rồi, mấy chị em, người lớn kẻ nhỏ đều quên hết mệt nhọc. Tôi còn nhỏ, được ngồi cạnh chị Hai để nấu cơm, và nướng bắp, đem cho mọi người.

Kể chuyện về Xuân Lộc – Long Khánh và khoảng đời ấu thơ của chị em chúng tôi sống cạnh mẹ, tôi nghĩ tôi có thể kể hoài không dứt, bởi vì chúng tôi có quá nhiều kỷ niệm, vui có, buồn có, tủi thân có, và cay đắng vì bị thiếu thốn, bị hắt hủi của bà con cũng có... Nhưng chúng tôi mỗi khi nghĩ về đoạn đường này, khoảng thời gian này, lúc nào cũng đầy áp hình ảnh mẹ, một người phụ nữ kiên cường luôn vì chồng, vì con, và yêu thương chúng tôi hết mực. Đó là khoảng thời gian quý giá đã dạy cho chị em chúng tôi những bài học sống động là kim chỉ nam hành động cho tôi sau này, dù gian khổ khó khăn bao nhiêu, tôi cũng không thể chùn bước, và tinh thần lạc quan luôn nghĩ “Ngày mai trời lại sáng” của mẹ đã làm chúng tôi luôn nở nụ cười với đời!

Cao Xuân Thanh Ngọc K14/2

(Kỷ niệm Sinh Nhật lần thứ 36, tháng 2, năm 2011)

Chú thích: *Lời xin lỗi, cũng là lời chân thành cảm ơn ông Cao Xuân Vỹ và bác sĩ Giỏi – Bệnh viện Nhi Đồng Sài Gòn năm 1976 đã cứu sống con.*

Kính ông Cao Xuân Vỹ, mẹ con trong một phút vì quá thương con đang trong cơn bệnh “thập tử nhất sinh”, đã mong con mình được bác sĩ giúp đỡ cứu sống, nên đã nhờ vào tên tuổi và uy tín của ông. Nếu tình cờ ông đọc được những dòng chữ này, mong ông tha lỗi, xin ông và bác sĩ nhận nơi đây lòng biết ơn chân thành nhất của con.